

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án: 52 /2019/HS-ST

Ngày: 06/6/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Võ Ngọc Hiếu**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Văn Trạng**

Ông Nguyễn Văn Long

Thư ký phiên tòa: **Ông Phạm Nhật Minh**-*Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: **Bà Phan Thị Thanh Xuân** – Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo **Hồ Thanh N**, sinh năm 1996, tại tỉnh An Giang. Nơi cư trú: ấp C, xã C, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: đi ghe biển; không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A (đã chết) và bà Hồ Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 10/01/2018 đến ngày 19/01/2018, sau đó thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Sau đó bị cáo bỏ trốn và bị bắt tạm giữ ngày 19/01/2019, tạm giam từ ngày 22/01/2019 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1/ **Tạ Văn T**, sinh năm: 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã M, TP.M, Tiền Giang

2/ **Nguyễn Thanh Phùng**, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện G, Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lúc 23 giờ 40 phút ngày 09/01/2018 trên tuyến Quốc lộ 50 thuộc ấp L, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Tổ tuần tra Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tiền Giang nhìn thấy anh P điều khiển xe mô tô chở N và T có dấu hiệu nghi vấn nên chặn dừng để kiểm tra. Khi N bước xuống xe thì cái nổ và gói ma túy rơi xuống đường. Sau khi giám định có trọng lượng 1.6630 gam, loại ma túy Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra, N thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm: - 01 gói nylon màu trắng hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng.

- 01 ống thủy tinh uốn cong có một đầu tròn rỗng.

- 01 điện thoại di động hiệu samsung màu trắng, bị bể màn hình.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS-HS ngày 12/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố Hồ Thanh N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hồ Thanh N và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hồ Thanh N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 38; điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo từ 01 đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: tịch thu toàn bộ vật chứng.

Tại phiên tòa bị cáo N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, xin được với hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: N là đối tượng nghiện và sử dụng ma túy từ năm 2015. Khoảng 11 giờ ngày 09/01/2018 tại khu vực ngã tư L, huyện C, tỉnh Tiền Giang, N nhờ bạn tên Q (không rõ họ tên, địa chỉ) mua dùm 01 gói ma túy giá 5.000.000 đồng. Khoảng 30 phút sau, Q quay lại đưa N một gói ma túy đá và 01 ống thủy tinh uốn cong. Sau đó, N cùng T, Q, bạn của Q (không rõ họ tên, địa chỉ) sử dụng ma túy tại khu đất vườn gần đó. Sau khi sử dụng ma túy, N cất cái nỏ và gói ma túy còn lại và cùng T thuê xe honda ôm do anh P điều khiển chở đến phường 9, thành phố M. Đến 23 giờ 40 phút cùng ngày, P chở N, T trên tuyến Quốc lộ 50 đoạn qua cột đèn số 90 thuộc ấp L, xã Đ, thành phố M

thì bị lực lượng Công an chặn dừng kiểm tra. Khi N bước xuống xe thì cái nỏ và gói ma túy rớt xuống đường cạnh xe mô tô của P.

Lời khai nhận tội của bị cáo N phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hồ Thanh N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương, đây là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội và những căn bệnh hiểm nghèo. Về mặt chủ quan, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện, qua đó thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó, cần phải xử lý nghiêm hành vi này bằng chế tài hình sự, đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và phòng ngừa chung.

Về nhân thân, bị cáo không có tiền án, tiền sự, có ý thức thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Xử lý vật chứng của vụ án: Toàn bộ số ma túy còn lại sau khi giám định, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Dụng cụ sử dụng ma túy là ống thủy tinh, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại hiệu Sam sung, màu trắng. Bị cáo khai là của bị cáo và đã sử dụng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

[4] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với hành vi bán ma túy của người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo hiện chưa xác định được nhân thân và địa chỉ. Do đó, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau theo qui định của pháp luật.

T không biết N cất giữ ma túy nên không truy tố T là đúng qui định của pháp luật.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Thanh N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1/ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hồ Thanh N 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 19/01/2019, trừ thời hạn tạm giữ trước đó từ ngày 10/01/2018 đến ngày 19/01/2018.

2/ Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: - 01 bì thư được niêm phong, có ký hiệu vụ số 11 ngày 12/01/2018.

- 01 ống thủy tinh được uốn cong, có một đầu tròn rỗng.

- 01 điện thoại Sam sung màu trắng (bị bể màn hình)

Tất cả các vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2019.

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, nộp, giảm và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TG;
- VKSND TP.Mỹ Tho;
- Cơ quan cảnh sát điều tra-CA TP.MT;
- Chi cục THA DS;
- Trại giam;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

Võ Ngọc Hiếu